

Số: 14/2020/QĐST - DS

Đồng Phú, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2020/TLST- DS ngày 05 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*\*Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1963

Bà **Ngô Thị Y**, sinh năm 1962 – vợ ông N

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, thành phố Đ, tỉnh B.

*\*Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1967

Bà **Đỗ Thị Mậu H1**, sinh năm 1971 – vợ ông H;

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 3, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-**Về khoản nợ:** Các đương sự thống nhất là ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị Mậu H1 còn nợ của ông Nguyễn văn N, bà Ngô Thị Y số tiền gốc là 400.000.000 đồng.

-**Về thời gian và phương thức trả nợ:** Các bên thống nhất vào ngày 09/7/2020 ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị Mậu H1 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn N, bà Ngô Thị Y số tiền gốc là 400.000.000 đồng.

-**Về lãi suất:** Các bên thống nhất không yêu cầu tính lãi.

- **Án phí dân sự sơ thẩm** là 10.000.000 đồng các bên thống nhất là ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị Mậu H1 chịu. Hoàn lại cho ông Nguyễn văn N (bà Ngô Thị Y) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng, theo biên lai thu tiền

số 0004028, ngày 05/5/2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hương**

